TRUNG TÂM MẠNG LƯỚI MOBIFONE MIỀN BẮC PHÒNG VÔ TUYẾN Số: 25/BC-VTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2025

[BẢN SAO] BÁO CÁO TUẦN 25

Kính gửi: Giám đốc Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Bắc

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Kết quả thực hiện BSC-KPI

| STT | Tên chỉ tiêu | Định nghĩa | Đơn vị | Tỷ lệ | KH năm 2025 | KQ tháng 6 |
|-----|--|--|-----------|----------|----------------|---------------|
| 1 | Chi phí trực tiếp | Tỷ lệ hoàn thành = Sum (Trọng số CPBĐ bước i * (Tỷ lệ hoàn thành CPBĐ bước i//Kế hoạch CPBĐ 2025)+20% (Số tiền thanh toán CPCĐ lũy kế/Kế hoạch CPCĐ 2025) Trọng số CPBĐ quy định như sau: Trong 6 tháng đầu năm 2025: Phê duyệt (40%), hợp đồng (20%), nghiệm thu (10%), thanh toán (10%) Các tháng còn lại: Phê duyệt (10%), hợp đồng (10%), nghiệm thu (20%), thanh toán (40%) | | | | |
| 2 | Thực hiện các dự án KHĐT | Hoàn thành các bước phê duyệt, hợp đồng, nghiệm thu, thanh toán theo kế hoạch Trung tâm giao Tỷ lệ hoàn thành = Sum (Trọng số bước i * (Tỷ lệ hoàn thành bước i/ Kế hoạch Trung tâm giao)) Trọng số quy định như sau: Phê duyệt (20%), hợp đồng (20%), nghiệm thu (20%), thanh toán (40%) | | | | |
| 3 | An toàn mạng | | | | | |
| 4 | Phát triển mạng | | | | | |
| 5 | Chất lượng mạng | | | | | |
| 6 | Tỷ lệ trạm chi còn 1 lớp mạng CS cho thoại (tắt 2G hoặc 3G) | | | | | |
| 7 | Thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị | | | | | |

| 8 | Học tập và đào tạo của đơn vị | | | |
|---|-------------------------------------|--|--|--|
| 9 | Đánh giá BSC-KPI cá nhân định kỳ | | | |

2. Công việc trọng tâm

Công tác TUH

Chương trình phát sóng F2:

- Đôn đốc cho các Đài VT triển khai điều chuyển thiết bị phần cứng, thiết kế CDD, CR phát sóng tần số F2 1800 (tần số GTEL) để xử lý các cell có tải PRB >80%. Số cell F2 đang phát sóng lũy kế: 1190 cell.
- Số cell rút RRU theo kế hoạch/Số cell DVT rà soát có thể rút RRU/Số RRU đã rút: 304/145/112.
- Rà soát lệch tải và CR tham số tối ưu cân bằng tải các cell F2-F1 cho vendor Huawei, NSN. Tỷ lệ cân bằng tại hiện tại đạt 18%.

Chương trình đảm bảo chất lượng Trụ sở Công An:

| Abcd | | Ưu tiên 1 | | | | | | Ưu tiên 2 | | |
|------|-----|------------|--------------|-----------|-------------------|--------------|-----------|------------|--------------|--|
| | | Khối lượng | | | Tiến độ phát song | | | Khối lượng | | |
| STT | ĐVT | CA cấp Bộ | Công an Tỉnh | Trại giam | CA cấp Bộ | Công an Tỉnh | Trại giam | CA cấp Bộ | Công an Tỉnh | |
| 1 | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | | | | |
| 4 | | | | | | | | | | |
| 5 | | | | | | | | | | |
| 6 | | | | | | | | | | |
| 7 | | | | | | | | | | |
| 8 | | | | | | | | | | |

- Đôn đốc các Đài VT thực hiện các giải pháp đảm bảo chất lượng trụ sở CA tại địa bàn:
- Lũy kế bổ sung, thay thế anten tại 47 Phạm Văn Đồng: Bổ sung 68 anten IBC tại 47 PVĐ.

Chương trình tối ưu Volte:

| TTML | VoLTE Traffic (Erl) | Vlr VOLTE | | |
|----------|---------------------|-----------|--|--|
| Mien Bac | 10,652 | 167,519 | | |

- Hiện đang chờ TCT fix lỗi Multisim để tiếp tục đấu nối mở rộng thuê bao Volte.
- Trình phương án đo kiểm Volte 8 tỉnh (Hải Dương, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An, Ha Tinh, Thai Binh, Quang Binh, Hung Yen).
- Kết quả:

Chương trình đẩy thuê bao lên 4G

| STT | Mục tiêu: 30/6/2025 - VLR4G tăng 550K - %VLR4G đạt 86% | VLR (Hiện tại) | | | | | So sánh với tuần 10 | | |
|-----|--|----------------|-----------|-----------|------------|------------|---------------------|--------------|---------|
| | | Total VLR | VLR 4G+5G | VLR VoLTE | %VLR 4G+5G | %VoLR VLTE | +/-%VLR 4G+5G | +/- VLR4G+5G | So sánh |
| 1 | | | | | | | | | Tăng |
| 1 | | | | | | | | | Tăng |
| 2 | | | | | | | | | Tăng |
| 3 | | | | | | | | | Tăng |
| 4 | | | | | | | | | Tăng |
| 1 | | | | | | | | | Tăng |
| 2 | | | | | | | | | Tăng |
| 3 | | | | | | | | | Tăng |
| 4 | | | | | | | | | Tăng |
| 5 | | | | | | | | | Tăng |
| 6 | | | | | | | | | Tăng |
| 7 | | | | | | | | | Tăng |

- Phát sóng 4G vào 3G only: còn lại 72 trạm 3G only

Công tác PTM

Công tác CNTT

Công tác VHM

Công tác KHCP

II. THỰC HIỆN KẾT LUẬN, CHỈ ĐẠO

Nội dung kết luận, chỉ đạo

III. TỒN TẠI, KIẾN NGHỊ

- 1. Kiến nghị với LĐTT/TCT
- 2. Kiến nghị với đơn vị khác

IV. KÉ HOẠCH TUẦN TỚI

Công tác TUH

Công tác PTM

Công tác CNTT

Công tác VHM

Công tác KHCP

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GĐTT;
- Tổng hợp, TCHC;
- Lưu VTN.

TRƯỞNG PHÒNG

Đỗ Duy Bình